ĐÀI KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN
KHU VỰC NAM BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 20/DB-KTTVĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Đồng Tháp, ngày 11 tháng 7 năm 2018

CHI CỤC THỦY LỢI TỈNH ĐỒNG THÁP
ĐẾN Số: 1245
Ngày: 13/7/2018
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

THÔNG BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN 10 NGÀY TỚI
(Tuần 2 tháng VII năm 2018)

I/ TÌNH HÌNH KTTV ĐÃ QUA: (Từ ngày 01 -10/07/2018).

1- ***Tình hình khí tượng***:

Trong giai đoạn đầu và giữa tuần khu vực Tỉnh Đồng Tháp chịu ảnh hưởng của rìa phía nam rãnh áp thấp có trục 22-25 độ vỹ bắc nối với vùng áp thấp nóng phiá tây phát triển và mở rộng về phía Đông Nam, giai đoạn cuối tuần chịu tác động của rãnh áp thấp có trục tây bắc – đông nam hoạt động mạnh dần. Gió mùa tây nam trên khu vực Nam Bộ duy trì cường độ trung bình trong giai đoạn đầu tuần, giai đoạn giữa và cuối tuần gió mùa tây nam mạnh dần..

Do vậy, thời tiết các nơi trong Tỉnh: trời mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn, giai đoạn đầu và cuối tuần các nơi có mưa ở diện vài nơi, giai đoạn giữa tuần có mưa và dông ở diện rải rác đến nhiều nơi, trong cơn dông xuất hiện gió mạnh. Gió tây nam cấp 3, có lúc cấp 4, giật trên cấp 4.

2.- ***Các yếu tố khí tượng thực đo như sau***:

*/ Nhiệt độ trung bình: 27,5 ^{0}c thấp hơn tuần trước 1,2^{0}c và thấp hơn cùng kỳ năm ngoái 0,8^{0}c.

*/ Nhiệt độ tối cao : 34,2^{0}c (ngày 01/07/2018).

*/ Nhiệt độ tối thấp: 23,2^{0}c (ngày 04/07/2018).

*/ Độ ẩm không khí trung bình: 82% nhiều hơn tuần trước 1% và ít hơn cùng kỳ năm ngoái 1%.

*/ Tổng lượng bốc hơi: 31,3 mm nhiều hơn tuần trước 4,1 mm và nhiều hơn cùng kỳ năm ngoái 6,5 mm.

*/ Tổng số giờ nắng: 70,1 giờ ít hơn tuần trước 22,5 giờ và ít hơn cùng kỳ năm ngoái 1,4 giờ.

*/ Tổng lượng mưa: 30,9 mm nhiều hơn tuần trước 19,6 mm và nhiều hơn cùng kỳ năm ngoái 27,6 mm.

3.- ***Tình hình thủy văn***:

Mực nước các nơi trong Tỉnh xuống dần trong khoảng 5 ngày đầu tuần, sau đó biến đổi chậm và lên dần trong những ngày cuối tuần. Nhìn chung mực nước tại các nơi trong Tỉnh ở mức thấp hơn cùng kỳ năm ngoái khoảng từ 10 đến 20 cm.

Mực nước cao nhất tuần tại các nơi như sau:

Trạm	Ngày xuất hiện	Mực nước (cm)	So với cùng kỳ năm ngoái (cm)
Tân châu	02	147	Thấp hơn 21
Cao Lãnh	02	113	Thấp hơn 5
Trường xuân	01	73	Thấp hơn 13

II/ DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN: (Từ ngày 11/7 đến 20/07/2018).

1- ***Tình hình khí tượng***:

Trong giai đoạn nửa đầu tuần khu vực Đồng Tháp nằm ở rìa phía nam của rãnh áp thấp có trục tây bắc – đông nam vắt qua bắc trung bộ và đồng bằng bắc bộ sau dịch chuyển dần về phía nam và suy yếu, giai đoạn nửa cuối tuần rãnh áp thấp hoạt động mạnh trở lại, khả năng nối với vùng xoáy áp thấp trên khu vực biển đông hoạt động mạnh dần. Trường gió tây nam có cường độ mạnh trong nửa đầu tuần, sau đó suy yếu dần.

Thời tiết các nơi trong tỉnh: Trong nửa đầu tuần, trời nhiều mây, trời sẽ chuyển xấu dần, có mưa dông ở diện nhiều nơi, có nơi mưa vừa, trong cơn dông cần đề phòng lốc xoáy, gió giật mạnh. Giai đoạn nửa cuối tuần lượng mưa giảm, trời mây thay đổi, mưa và dông xảy ra ở diện rải rác tập trung về chiều và đêm. Gió Tây Nam cấp 3, có lúc cấp 4.

- ***Các yếu tố khí tượng dự báo như sau:***

*/ Nhiệt độ trung bình : 27 - 28 ^{0}c.
*/ Nhiệt độ tối cao : 33 - 34^{0}c.
*/ Nhiệt độ tối thấp : 23 - 24^{0}c.
*/ Độ ẩm không khí trung bình : 80 - 90 %.
*/ Tổng lượng bốc hơi : 15 - 25 mm.
*/ Tổng số giờ nắng : 50 – 60 giờ.
*/ Tổng lượng mưa : 70 - 100 mm.

2- ***Tình hình thủy văn***:

Mực nước các nơi trong Tỉnh lên dần và đạt đỉnh vào khoảng giữa tuần, sau đó biến đổi chậm và xuống dần. Nhìn chung mực nước cao nhất tại các nơi trong Tỉnh ở mức thấp hơn CKNN khoảng từ 10 đến 40 cm.

Dự báo mực nước cao nhất tuần tại các nơi như sau:

Trạm	Ngày xuất hiện	Mực nước (cm)	So với cùng kỳ năm ngoái (cm)
Tân châu	20	190	Thấp hơn 45
Cao Lãnh	16	145	Thấp hơn 6
Trường xuân	16	85	Thấp hơn 28

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KTTV QUỐC GIA
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Khương Lê Bình

BẢNG THỐNG KÊ CÁC YẾU TỐ KHÍ TƯỢNG THỰC ĐO TẠI CAO LÃNH

(từ ngày 1 đến 10 tháng 07 năm 2018)

Các yếu tố / Ngày	Nhiệt độ không khí (0c)			Độ ẩm không khí (%)	Tổng lượng bốc hơi (mm)	Tổng lượng mưa (mm)	Tổng số giờ nắng (giờ)	Gió mạnh	
	Trung bình	Tối cao	Tối thấp					Hướng gió	Tốc độ (m/s)
1	29.3	34.2	26.5	78	3.8	-	10.3	Tây Nam	5
2	28.1	32.4	26.2	82	3.1	-	8.3	Tây Tây Nam	5
3	27.4	32.4	25.3	82	3.5	-	8.3	Tây Nam	7
4	27.1	32.3	23.2	79	4.1	12.9	9.9	Tây Nam	8
5	25.6	30.1	24.5	86	1.9	8.3	3.9	Tây Nam	6
6	26.2	30.6	23.4	87	1.9	7.3	2.2	Tây	6
7	27.1	31.7	23.8	79	3.1	0.8	5.1	Tây Nam	6
8	28.0	32.5	25.1	80	3.6	1.6	7.1	Tây Nam	6
9	28.0	33.4	24.1	81	3.1	-	8.6	Tây Nam	7
10	27.8	32.2	26.3	81	3.2	-	6.4	Tây Nam	6
Tổng số	**274.6**	**321.8**	**248.4**	**815**	**31.3**	**30.9**	**70.1**		
Trung bình	27.5	32.2	24.8	82	3.1		7.0		